TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU ĐỨC** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 25/2024/DS-ST Ngày: 20-6-2024 Về việc Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Hạnh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Huy Xuân

Bà Trần Thị Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bảo Anh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Nguyệt, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 06 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 205/2023/TLST- DS ngày 25/08/2023 về "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2024/QĐXXST- DS ngày 13/05/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2024/QĐST- DS ngày 31 tháng 05 năm 2024; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trần Đình K, sinh năm 1986 (vắng mặt- có đơn xin giải quyết xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ I, khu phố T, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Bị đơn: Ông Trần Văn H, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ A, đường B, thôn Q, xã N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 17 tháng 01 năm 2023 ông Trần Văn H có vay của ông K số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng). Đến ngày 13/02/2023 ông H tiếp tục vay thêm số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng). Tổng cộng hai lần vay là 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng). Khi vay, ông H cam kết sẽ trả lãi phát sinh là 10%/tháng. Hai bên có lập giấy tay do ông H viết và ký tên đề ngày 17/01/2023 và ngày

13/2/2023. Tuy nhiên, từ đó cho đến nay ông H chưa trả cho ông tiền gốc và lãi nào. Ông đã nhiều lần liên lạc để yêu cầu ông H trả nợ nhưng ông H không hợp tác, không bắt máy cũng như không trả lời tin nhắn của ông.

Nay ông yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Trần Văn H phải trả lại cho ông số tiền gốc là 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng), ông không yêu cầu tính lãi suất.

Bị đơn là ông Trần Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng cố tình vắng mặt, vi phạm quy định tại Điều 70 và Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông K, về án phí ông H phải chịu theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn ông Trần Đình K khởi kiện ông Trần Văn H trả tiền nợ gốc, không yêu cầu tính lãi suất. Xét đây là tranh chấp phát sinh từ hợp đồng cho vay tài sản thuộc thẩm quyền của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn ông Trần Văn H có địa chỉ Tổ A, đường B, thôn Q, xã N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của bị đơn:

Tòa án đã tống đạt cho bị đơn: Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn theo đúng quy định tại Điều 177, Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại các buổi làm việc cũng như hòa giải và phiên tòa sơ thẩm lần hai, bị đơn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị đơn theo luật định.

[2] *Xét yêu cầu trả tiền nợ gốc của nguyên đơn thì thấy:*

Trong quá trình Tòa án giải quyết, nguyên đơn ông Trần Đình K xác định: Ngày 17/1/2023 và ngày 13/02/2023 ông K có cho ông Trần Văn H vay số tiền 35.000.000 đồng. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình ông K đã cung cấp *"Giấy tay vay tiền"* đề ngày 17/1/2023 và ngày 13/02/2023 có chữ ký của bên vay là ông Trần Văn H.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Trần Văn H lên Tòa làm việc nhưng ông H vẫn vắng mặt, không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Từ đó, có đủ cơ sở để khẳng định ông Trần Văn H có nợ ông Trần Đình K số tiền nợ gốc là 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng).

[3] Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tại phiên tòa về thủ tục tố tụng và quan điểm giải quyết vụ án là có cơ sở.

[4] Về án phí: ông Trần Văn H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.750.000đ (một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 227, Điều 228; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 466 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Đình K.

Buộc ông Trần Văn H phải có nghĩa vụ trả cho ông Trần Đình K số tiền nợ gốc là 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Ông Trần Văn H phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.750.000đ (một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Hoàn trả cho ông Trần Đình K số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 875.000đ (tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0008789 ngày 25/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. Châu Đức
- TAND tỉnh BR-VT.
- Chi cục THADS H. Châu Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Thị Hồng Hạnh

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa